

Số: 01 /2016/NQ-HĐND

Bù Đốp, ngày 12 tháng 7 năm 2016.

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc ban hành một số nội dung về hoạt động  
của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp  
khóa IV, nhiệm kỳ 2016 – 2021 .**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN  
KHÓA IV - KỶ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015;  
Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm  
2015;*

*Xét tờ trình số 09/TTr-TTHĐND ngày 08 tháng 7 năm 2016 của Thường trực  
HĐND huyện, báo cáo thẩm tra số 04/BC-HĐND-PC ngày 05/7/2016 của Ban Pháp  
chế HDND huyện và ý kiến các vị đại biểu.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này một số nội dung về hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp khóa IV, nhiệm kỳ 2016-2021:

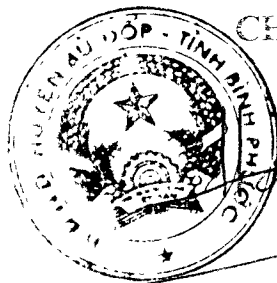
**Điều 2.** Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp khóa IV, kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2016./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND - UBND tỉnh,
- Phòng KTVB Sơ Tư pháp,
- Trung tâm Công báo tỉnh,
- TT HU - HĐND – UBND -UBMT TQVN huyện,
- Đại biểu HĐND huyện,
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện,
- HĐND – UBND các xã, thị trấn,
- LĐVP, CV các khối
- Lưu VT.



**CHỦ TỊCH**

*Hà Anh Dũng*



**QUY ĐỊNH**

**Cụ thể một số nội dung về hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số : 1 /2016/NQ-HĐND*  
*ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện Bùi Đốp)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG:**

**Điều 1.**

Quy định này cụ thể hóa một số nội dung về nhiệm vụ, quyền hạn, phương thức hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân huyện Bùi Đốp khóa IV, nhiệm kỳ 2016 – 2021 nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các luật có liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện:

Quy định này được thực hiện không tách rời quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan.

**Điều 2.**

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và quy định này.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan khi tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện Quy định này.

**Chương II**

**KỶ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN:**

**Điều 3.**

Chậm nhất là 40 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chủ trì tổ chức họp liên tịch với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trưởng Ban, Phó Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân và Chi Cục trưởng Chi Cục Thi hành án dân sự huyện đề dự kiến nội dung kỳ họp, những vấn đề khác có liên quan đến kỳ họp và giao các cơ quan chuẩn bị.

**Điều 4.**

Công tác chuẩn bị kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:



## **Điều 8.**

Thư ký phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:

1. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác thư ký phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thư ký phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ:

a) Lập danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có mặt, vắng mặt trong các phiên họp và trong kỳ họp;

b) Ghi biên bản phiên họp, kỳ họp;

c) Tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến phát biểu của đại biểu tại cuộc họp Tổ đại biểu và phiên họp toàn thể.

d) Tham mưu Chủ tọa kỳ họp trong việc thực hiện các quy trình, thủ tục tại kỳ họp;

e) Giúp Chủ tọa kỳ họp cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp.

## **Điều 9.**

Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án được quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 78 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Điều 136 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Điều 33 và Điều 35 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (nếu dự thảo nghị quyết có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam).

Trong quá trình thẩm tra, Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc Ban của Hội đồng nhân dân huyện có quyền tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, cá nhân có chuyên môn về lĩnh vực chuẩn bị ban hành.

## **Điều 10.**

Trình tự thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án tại kỳ họp Hội đồng nhân dân được thực hiện theo quy định tại Điều 85 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và chương V Nội quy kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp khóa IV ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đốp khóa IV.

## **Điều 11.**

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện theo dõi, đôn đốc việc chuẩn bị báo cáo và các tài liệu khác trình Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp. Thời hạn gửi tài liệu phục vụ kỳ họp, việc sử dụng, lưu trữ tài liệu kỳ họp được quy định như sau:

1. Chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, cơ quan trình gửi dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án, tờ trình đến Ban của Hội đồng nhân dân huyện được phân công để thẩm tra.

2. Chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, Ban của Hội đồng nhân dân huyện gửi báo cáo thẩm tra đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

3. Theo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tại Hội nghị liên tịch với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trường Ban. Phó Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân và Chi Cục trưởng Chi Cục Thi hành án dân sự huyện để chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp.

4. Tài liệu phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện phải được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định những tài liệu được lưu hành tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện

6. Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp, nghị quyết, báo cáo, đề án, biên bản của kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện phải được Thường trực Hội đồng nhân dân huyện gửi lên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

### **Điều 12.**

Thảo luận Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trước kỳ họp:

Hội đồng nhân dân huyện thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương trong chương trình kỳ họp tại phiên họp toàn thể. Các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nghiên cứu, bàn bạc, thảo luận kỹ các vấn đề quan trọng trước khi quyết định, các vấn đề đó có thể được đưa ra thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trước kỳ họp. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện cụ thể kiến các vấn đề đưa ra thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và quyết định thời gian tổ chức họp Tổ đại biểu trước kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện điều hành việc thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Trước khi các đại biểu thảo luận, Tổ trưởng nêu những vấn đề cần tập trung thảo luận. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiến hành thảo luận, phát biểu ý kiến về các vấn đề cần tập trung thảo luận và các vấn đề khác của dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án được đưa ra thảo luận.

Việc thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được Thư ký Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện ghi thành biên bản. Kết thúc phiên thảo luận, Tổ trưởng và Thư ký Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện ký xác nhận vào biên bản thảo luận Tổ và gửi cho Ban Thư ký kỳ họp để tổng hợp.

### **Điều 13.**

Thảo luận tại phiên họp toàn thể.

1. Tại phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tọa phiên họp điều hành việc thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Việc thảo luận được tiến hành như sau:

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đăng ký phát biểu: Chủ tọa phiên họp mời từng đại biểu phát biểu:

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phát biểu tập trung vào vấn đề đang thảo luận, không phát biểu quá 02 lần về cùng một vấn đề; thời gian phát biểu không quá 10 phút. Trường hợp Hội đồng nhân dân huyện cần thảo luận thêm thì thời gian và số lần phát biểu do Chủ tọa phiên họp quyết định;

c) Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đã đăng ký mà chưa được phát biểu hoặc đã phát biểu nhưng chưa hết ý kiến do thời gian phát biểu đã hết thì ghi lại ý kiến của mình và gửi Thư ký phục vụ kỳ họp để tổng hợp.

2. Trong quá trình thảo luận, Chủ tọa kỳ họp có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định. Khi cần thiết, Hội đồng nhân dân huyện yêu cầu cơ quan hữu quan báo cáo giai trình về những vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân huyện quan tâm. Chủ tọa kỳ họp hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có thể đề nghị kết thúc việc thảo luận: khi vấn đề được nêu ra để lấy biểu quyết thì việc thảo luận kết thúc.

Các nội dung thảo luận được ghi vào biên bản phiên họp Hội đồng nhân dân huyện.

#### **Điều 14.**

Biểu quyết tại phiên họp toàn thể:

1. Hội đồng nhân dân huyện quyết định các vấn đề tại phiên họp toàn thể bằng hình thức biểu quyết. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không biểu quyết. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chỉ được quyền biểu quyết của mình không được biểu quyết thay cho đại biểu Hội đồng nhân dân huyện khác.

2. Hội đồng nhân dân huyện quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết sau:

a) Biểu quyết công khai:

b) Bỏ phiếu kín.

3. Trình tự biểu quyết tại phiên họp toàn thể được tiến hành như sau:

a) Chủ tọa phiên họp nêu rõ nội dung cần biểu quyết;

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết.

c) Chủ tọa phiên họp công bố kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng giơ tay. Trường Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng bỏ phiếu kín.

4. Một vấn đề đã được Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết thông qua có thể biểu quyết lại. Chủ tọa phiên họp tự mình hoặc theo đề nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc biểu quyết lại theo trình tự sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện việc biểu quyết lại;

b) Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua việc biểu quyết lại.

Việc biểu quyết lại được tiến hành khi có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành.

5. Trình tự Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định vấn đề đã được Hội đồng nhân dân huyện quyết định biểu quyết lại như sau.

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện nội dung vấn đề cần biểu quyết lại;

b) Hội đồng nhân dân huyện thảo luận, biểu quyết thông qua nội dung vấn đề cần biểu quyết lại.

#### **Điều 15.**

Ban hành nghị quyết, đề án, báo cáo, biên bản của kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện:

1. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện ký chứng thực.

2. Biên bản kỳ họp gồm bản ghi tổng hợp nội dung và quá trình diễn biến của kỳ họp, biên bản các phiên họp Hội đồng nhân dân huyện và tổng hợp biên bản các cuộc thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Biên bản kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện hoặc Chủ tọa kỳ họp ký tên. Biên bản cuộc họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện do Tổ trưởng và Thư ký của Tổ ký tên.

3. Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp, nghị quyết, báo cáo, đề án, biên bản của kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện phải được Thường trực Hội đồng nhân dân huyện gửi lên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện phải được gửi đến các cơ quan, tổ chức hữu quan để thực hiện. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện phải được đăng Công báo tỉnh (Công báo in và Công báo điện tử) và đưa tin trên phương tiện thông tin đại chúng, trừ nghị quyết có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bí mật nhà nước.

#### **Điều 16.**

Đánh giá, rút kinh nghiệm kỳ họp:

Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chủ trì, tổ chức họp với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Trưởng Ban, Phó Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Thư ký phục vụ kỳ họp, lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và các cá nhân có liên quan để đánh giá rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp.

### **Chương III**

#### **THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN:**

#### **Điều 17.**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện là cơ quan Thường trực của Hội đồng nhân dân huyện, thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định khác của pháp luật có liên quan; hoạt động thường xuyên, theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tổ



chức các hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện ban hành văn bản cá biệt để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình và được Hội đồng nhân dân huyện ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác trong thời gian giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện. Thành viên của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện không thể đồng thời là thành viên của Ủy ban nhân dân huyện.

2. Cơ cấu tổ chức của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện được quy định tại Điều 6 và 25; nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện được quy định tại Điều 104, phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện được quy định tại Điều 106 và hoạt động tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện được quy định tại Điều 107 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

### **Điều 18.**

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện được Hội đồng nhân dân huyện ủy quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Trong thời gian giữa hai kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thỏa thuận với Ủy ban nhân dân huyện và đề nghị Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất những vấn đề sau:

a) Cho ý kiến, quyết định chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân huyện theo quy định của Luật Đầu tư công;

b) Quyết định sử dụng số thường vượt thu được hưởng để đầu tư xây dựng các chương trình, dự án kết cấu hạ tầng, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của địa phương;

c) Các vấn đề liên quan đến ngân sách nhà nước, kế hoạch vốn đầu tư phát triển thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân huyện như: mức vay của ngân sách địa phương, giao bổ sung nguồn vốn, phân bổ kinh phí khắc phục hậu quả hạn hán;

d) Những vấn đề để đảm bảo về thời gian theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước cấp trên, của Huyện ủy mà không tiến hành kỳ họp (trừ trường hợp về công tác tổ chức, công tác quy hoạch, công tác điều chỉnh địa giới hành chính và giải tán HĐND cấp dưới).

2. Tổ chức Hội nghị hoặc phiên chất vấn của Hội đồng nhân dân huyện giữa hai kỳ họp.

3. Các vấn đề khác được Hội đồng nhân dân huyện ủy quyền theo quy định của pháp luật.

### **Điều 19.**

Trong việc triệu tập các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện trong việc chuẩn bị kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện chuẩn bị dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp; xem xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện về xây dựng

ng nghị quyết, phân công cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết và quyết định thời hạn trình Hội đồng nhân dân huyện dự thảo nghị quyết.

2. Quyết định triệu tập kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, công bố dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp.

3. Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri ở địa phương để báo cáo tại kỳ họp.

4. Tổ chức hội nghị chất vấn giữa hai kỳ họp.

5. Quyết định việc trình các dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

6. Đôn đốc các cơ quan, tổ chức hữu quan gửi tài liệu kỳ họp đúng thời gian do pháp luật quy định.

#### **Điều 20.**

Khi Chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có những nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Điều hành phiên họp theo chương trình đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua.

2. Dự kiến các vấn đề đưa ra thảo luận tại phiên họp của Hội đồng nhân dân huyện hoặc cuộc họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện

3. Bảo đảm thảo luận dân chủ, cởi mở, bình đẳng, tạo điều kiện đại biểu đóng góp ý kiến; dành thời gian thỏa đáng cho hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

4. Chỉ đạo việc tổng hợp ý kiến thảo luận của đại biểu tại phiên họp Hội đồng nhân dân huyện và tại cuộc họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

5. Chỉ đạo việc tiếp thu ý kiến của đại biểu và trình lý dự thảo nghị quyết, đề án.

6. Điều hành để Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết thông qua nghị quyết, báo cáo, đề án.

#### **Điều 21.**

Trong việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân có những nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản về tình hình thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, thi hành các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

3. Khi phát hiện có sai phạm trong việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân địa phương thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có quyền yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện hoặc cơ quan nhà nước hữu quan ở địa phương áp dụng các biện pháp để

chấm dứt hành vi vi phạm, xem xét, xử lý và báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có thể trình kỳ họp gần nhất của Hội đồng nhân dân huyện hoặc triệu tập kỳ họp bất thường để Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

4. Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp; xem xét quyết định điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm bao đảm thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện theo đề nghị của Ủy ban nhân dân. Ban của Hội đồng nhân dân huyện và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.

#### **Điều 22.**

Trong việc chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Phân công Ban của Hội đồng nhân dân huyện thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân huyện.

2. Phân công Ban của Hội đồng nhân dân huyện tham gia hoạt động đôn đốc, kiểm tra và giám sát Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

3. Phân công Ban của Hội đồng nhân dân huyện thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân huyện và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

4. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp chương trình hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân huyện; yêu cầu Ban của Hội đồng nhân dân huyện điều chỉnh kế hoạch giám sát của Ban, bảo đảm hoạt động giám sát không bị trùng lặp và đôn đốc Ban hoạt động.

5. Tham dự cuộc họp của các Ban Hội đồng nhân dân huyện.

#### **Điều 23.**

Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong việc theo dõi, hướng dẫn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn:

1. Giữ mối liên hệ với đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; tổng hợp chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện để báo cáo Hội đồng nhân dân huyện; tổ chức đề đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiếp công dân theo quy định của pháp luật; xây dựng các quy định, thủ tục về tiếp công dân; bảo đảm đúng pháp luật và phù hợp với tình hình của địa phương; sắp xếp lịch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; bố trí công chức có đủ trình độ, năng lực và am hiểu về pháp luật để làm nhiệm vụ tiếp công dân; tổ chức đề đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiếp công dân tại nơi tiếp công dân ở địa phương mà đại biểu ứng cử.

2. Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn; theo dõi báo cáo về hoạt động của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn; xem xét nghị quyết của Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật.

văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

3. Sáu tháng một lần, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức Hội nghị giao ban, trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Thường trực Hội đồng nhân dân với các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và Thường trực Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp ở địa phương.

#### **Điều 24.**

Nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc làm việc của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quy định cụ thể trong Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2016 – 2021.

### **Chương IV**

#### **CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN:**

#### **Điều 25.**

1. Ban của Hội đồng nhân dân huyện là cơ quan của Hội đồng nhân dân huyện, có nhiệm vụ thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện, giám sát, kiến nghị về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện. Ban sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân huyện trong quan hệ công tác. Định kỳ hàng quý, Ban tổ chức họp Ban để kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác của Ban, bàn công tác quý sau và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Ủy viên của Ban; khi cần thiết, Ban có thể họp bất thường; ngày họp, nơi họp do Trưởng Ban quyết định và thông báo cho các Ủy viên biết trước thời gian ít nhất là 01 tuần. Trưởng Ban hoạt động kiêm nhiệm, mỗi tháng phải dành thời gian ít nhất là 03 ngày cho hoạt động của Ban.

2. Cơ cấu tổ chức của các Ban Hội đồng nhân dân huyện được quy định tại Điều 25 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế có 01 Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và 03 Ủy viên. Ban dân tộc có 01 Trưởng Ban và 03 ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban Hội đồng nhân dân huyện được quy định tại Điều 109 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

#### **Điều 26.**

Ban Kinh tế - Xã hội của Hội đồng nhân dân huyện có những nhiệm vụ sau:

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện liên quan đến lĩnh vực kinh tế - ngân sách, văn hóa – xã hội, đô thị, giao thông, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, thông tin, thể dục, thể thao và chính sách tôn giáo ở địa phương.

2. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, thông tin, thể dục, thể thao và chính sách tôn giáo ở địa

phương do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

3. Giúp Hội đồng nhân dân huyện giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện về lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, thông tin, thể dục, thể thao và chính sách tôn giáo ở địa phương; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực kinh tế, ngân sách, văn hóa – xã hội, đô thị, giao thông, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường.....

4. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, thông tin, thể dục, thể thao và chính sách tôn giáo ở địa phương do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

5. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Hội đồng nhân dân huyện. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

6. Ban của Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện: trong thời gian Hội đồng nhân dân huyện không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

#### **Điều 27.**

Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân huyện có những nhiệm vụ sau:

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện liên quan đến lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương.

2. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

3. Giúp Hội đồng nhân dân huyện giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi Cục Thi hành án dân sự huyện: giám sát các hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện về lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương.

4. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

5. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Hội đồng nhân dân huyện. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

6. Ban của Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện; trong thời gian Hội đồng nhân dân huyện không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

**Điều 28.**

Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân huyện có những nhiệm vụ sau:

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện liên quan đến lĩnh vực dân tộc ở địa phương.

2. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực dân tộc ở địa phương do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

3. Giúp Hội đồng nhân dân huyện giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện về lĩnh vực dân tộc ở địa phương; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực dân tộc ở địa phương.

4. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực dân tộc ở địa phương do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

5. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Hội đồng nhân dân huyện. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

6. Ban của Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện; trong thời gian Hội đồng nhân dân huyện không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

**Điều 29.**

Nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc làm việc của Ban, Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên của Ban Hội đồng nhân dân huyện được quy định cụ thể trong Quy chế hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2016 – 2021.

**Chương V**

**ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,  
TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN:**

**Điều 30.**

1. Cơ cấu tổ chức của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện:

Các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được bầu ở một hoặc nhiều đơn vị bầu cử hợp thành Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Số lượng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ trưởng và Tổ phó của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được quy định tại Điều 112 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

3. Quyền và trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được quy định từ Điều 91 đến 100 Luật Tổ chức chính quyền địa phương: từ Điều 83 đến Điều 87 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

#### **Điều 31.**

Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện họp ít nhất mỗi quý một lần để bàn kế hoạch công tác, tổ chức nghiên cứu pháp luật, chính sách của nhà nước. Thành viên Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Tổ đại biểu, trong trường hợp không thể tham dự được thì phải báo cáo với Tổ trưởng Tổ đại biểu. Cuộc họp Tổ đại biểu phải được ghi thành biên bản và gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

#### **Điều 32.**

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện:

a) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân huyện và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về hoạt động của Tổ đại biểu mà mình là Tổ trưởng;

b) Điều hành công việc của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện;

c) Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, kế hoạch, báo cáo giám sát, tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trên địa bàn đại biểu ứng cử, cuộc họp của Tổ đại biểu; chủ trì, tổ chức cho đại biểu thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trước kỳ họp, các cuộc họp của Tổ đại biểu và thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Điều 86 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân;

d) Thay mặt Tổ đại biểu giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;

đ) Báo cáo kết quả hoạt động của Tổ đại biểu với Hội đồng nhân dân huyện và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ phó Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện:

a) Giúp Tổ trưởng thực hiện những việc được phân công và chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng về nhiệm vụ được phân công;

b) Chuẩn bị nội dung, kế hoạch, báo cáo giám sát, tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nơi đại biểu ứng cử, cuộc họp của Tổ đại biểu;

c) Báo cáo với Tổ trưởng về kết quả việc thực hiện các công việc được phân công;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Tổ trưởng phân công hoặc ủy quyền.

#### **Điều 33.**

Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện hoạt động tiếp xúc cử tri theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

### **Chương VI**

## **HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, CÁC TỔ ĐẠI BIỂU**

## VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN:

### **Điều 34.**

Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được quy định tại Điều 5, Điều 6 và từ Điều 57 đến 87 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015

### **Điều 35.**

Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện được thực hiện theo quy định tại Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thời gian nêu chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện do Chủ tọa phiên họp báo cáo Hội đồng nhân dân huyện quyết định; thời gian trả lời chất vấn về từng vấn đề không quá mười lăm phút, trong trường hợp đặc biệt do Chủ tọa phiên họp quyết định.

### **Điều 36.**

Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thời gian nêu chất vấn và trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện do Chủ tọa phiên họp quyết định.

## **Chương VII**

### **QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN, VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN HUYỆN:**

#### **Mục 1**

### **GIỮA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VỚI CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VÀ VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN:**

### **Điều 37.**

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo, điều hòa, phối hợp chương trình hoạt động của các Ban, tạo điều kiện thuận lợi và đơn đốc hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện theo quy định của pháp luật; phân công các Ban của Hội đồng nhân dân huyện chuẩn bị nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện; giao các Ban của Hội đồng nhân dân thực hiện một số nội dung trong chương trình giám sát và báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; xem xét kết quả giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân huyện khi xét thấy cần thiết và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.



### **Điều 38.**

Các cuộc họp của Ban mời Thường trực Hội đồng nhân dân huyện dự, người được mời dự có thể tham gia ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết. Báo cáo công tác của Ban gửi Hội đồng nhân dân huyện theo quy định, đồng thời gửi Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để theo dõi.

Tại các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, lãnh đạo các Ban được mời dự và báo cáo về tình hình hoạt động của Ban để Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét cho ý kiến.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định chương trình trao đổi kinh nghiệm hoạt động của các Ban trên cơ sở xem xét đề nghị của Trưởng ban.

### **Điều 39.**

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, cả năm, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức họp với Trưởng ban, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện để phối hợp hoạt động giám sát, đánh giá về tình hình và kết quả hoạt động giám sát.

### **Điều 40.**

Trước kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chủ trì cuộc họp với lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện để chuẩn bị cho kỳ họp.

Sau kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chủ trì cuộc họp với lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và các đơn vị, cá nhân liên quan để rút kinh nghiệm kỳ họp.

### **Điều 41.**

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chuẩn bị nội dung các cuộc họp do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức, dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân huyện tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Huyện ủy và các đơn vị liên quan tổ chức phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện bảo đảm chu đáo, chất lượng, hiệu quả, an toàn và tiết kiệm.

### **Điều 42.**

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện là người đứng đầu Văn phòng, quản lý, điều hành công việc chung của Văn phòng và chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Văn phòng; chịu trách nhiệm về việc tham mưu, giúp việc, phục vụ kịp thời mọi hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo chỉ đạo của Thường

trực Hội đồng nhân dân huyện; giúp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổng hợp, hoàn thiện nội dung, thể thức văn bản khi trình Thường trực Hội đồng nhân dân huyện ký.

Giúp Hội đồng nhân dân huyện lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm; tổ chức thực hiện dự toán; quản lý kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện, thực hiện chi tiêu theo chế độ và chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; thừa lệnh Thường trực Hội đồng nhân dân huyện ký một số văn bản hành chính của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện theo quy định của pháp luật.

## **Mục 2**

### **MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VỚI THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VÀ VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

#### **Điều 43.**

Quan hệ công tác giữa các Ban của Hội đồng nhân dân huyện với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện:

1. Ban của Hội đồng nhân dân huyện chịu sự điều hòa và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đối với hoạt động thẩm tra, giám sát và báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về kết quả thực hiện các hoạt động này

2. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban hoặc Ủy viên của Ban có trách nhiệm tham gia hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

#### **Điều 44.**

Các Ban của Hội đồng nhân dân huyện giữ mối liên hệ mật thiết và phối hợp công tác với nhau trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn.

Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân huyện được Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện phân công cán bộ, công chức tham mưu, giúp việc kiêm nhiệm. Các Ban Hội đồng nhân dân huyện được đảm bảo các điều kiện cần thiết giúp các Ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

## **Chương VIII**

### **NHỮNG BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN:**

**Điều 45.** Thực hiện theo các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các văn bản khác có liên quan.

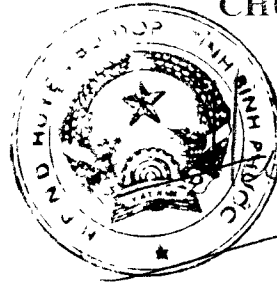
**Điều 46.** Căn cứ vào tình hình thực tế và hướng dẫn của Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chế độ chi tiêu trong hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

**Chương IX**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH:**

**Điều 47.**

Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh những vấn đề mới cần phải điều chỉnh cho phù hợp, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện sẽ trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

**CHỦ TỊCH**



*Anh Sơn*

*Hà Sơn, Bí thư*